TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14-3-2023
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Thới

2. Bà Dương Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thủy Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 399/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, về việc tranh chấp *"Ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Vũ Long G**, sinh năm 1976; nơi cư trú: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt ngày 29/11/2022).

- Bị đơn: Chị **Nghị Thị Bích P**, sinh năm 1989; nơi cư trú: khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/10/2022, cùng các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Vũ Long G trình bày:

- Về hôn nhân:

Anh G và chị P tự tìm hiểu được khoảng 02 năm thì đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/8/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời gian chuẩn bị tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp vì khoảng

cách chênh lệch về tuổi tác nên thường gây gỗ, cự cải, tình cảm phai nhạt, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Anh và chị P đã nhiều lần hòa giải nhưng chỉ hàn gắn tình cảm được một thời gian thì tiếp tục mâu thuẫn. Từ cuối năm 2018, anh và chị P đã cắt đứt liên lạc cho đến nay. Anh xác định không còn tình cảm với chị P, yêu cầu được ly hôn chị P.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh G xác định: Anh và chị P không có con chung, không có tài sản chung cũng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh G có đơn xin vắng mặt đề ngày 29/11/2022, xin vắng mặt tại các phiên tòa xét xử do bận công việc; Bị đơn Nghị Thị Bích P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị không có bất kỳ ý kiến nào đối với yêu cầu khởi kiện của anh G và vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đều tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quy định pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Long G với chị Nghị Thị Bích P; Về án phí sơ thẩm: Anh G phải nộp 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh G khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với chị P, nên xác định đây là vụ án tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long nên căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Cụ thể: Phiên tòa lần thứ nhất ngày 22/02/2023, phiên tòa lần thứ hai

14/3/2023 nhưng đều vắng mặt, không lý do nên xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh G và chị P tự tìm hiểu nhau, sau đó tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn vào ngày 02/8/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Về mâu thuẫn vợ chồng:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Sau khi anh G và chị P đăng ký kết hôn xong. Trong thời gian chuẩn bị tổ chức lễ cưới vào năm 2012 thì vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp. Anh và chị P đã nhiều lần tự hòa giải nhưng chỉ hàn gắn tình cảm nhưng được một thời gian, sau đó lại tiếp tục mâu thuẫn, vợ chồng đã cắt đứt liên hệ từ cuối năm 2018 cho đến nay. Anh G xác định không còn tình cảm với chị P, yêu cầu được ly hôn chị P.

Theo xác minh của Công an phường T ngày 18/01/2023, chị P có đăng ký hộ khẩu tại khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và thủ tục xét xử đến lần thứ hai nhưng chị không có văn bản trình bày ý kiến, không phản đối các yêu cầu, tình tiết sự kiện theo yêu cầu khởi kiện của anh G.

Xét thấy, anh G và chị P sống ly thân hơn 04 năm, vợ chồng cũng đã nhiều lần hòa giải nhưng vẫn không hàn gắn được tình cảm. Hiện nay mỗi người tiếp tục có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh G xử cho anh G và chị P ly hôn với nhau là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh G xác định; Anh và chị P không có con chung, không có tài sản chung cũng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Anh Vũ Long G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001639 ngày 02/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, anh G đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Như phân tích trên, nên lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 144, khoản 4 Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Long G với chị Nghị Thị Bích P.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh G xác định: Anh và chị P không có con chung, không có tài sản chung cũng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Anh Vũ Long G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001639 ngày 02/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, anh G đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án tại chính quyền địa P để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL;
- Các đương sự;
- THADS TPVL;
- VKSND TPVL;
- UBND Phường A, Quận B, TP.HCM (Giấy CNKH số 156, quyển 01 ngày 02/8/2012);
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Mỹ Thuận